TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **TP. HÀ NỘI** **--------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------- **
Số: 321/2024/QĐ-HNGĐ	***Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2024***

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 265/2024/HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2024 giữa:

+Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S- Sinh năm 1979
Nơi thường trú: Số A, phường T, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

+Bị đơn: Anh Nông Tân V- Sinh năm 1978
Nơi thường trú: Số A, phường T, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58 luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điểm 7, Điều 26; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của □y ban th□ờng vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ□ơng sự đ□ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ□ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I-Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị S và anh Nông Tân V

II-Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh Nông Tân V cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được như anh chị mong muốn. Chị Nguyễn Thị S và anh Nông Tân V cùng thống nhất thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

2.Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nông Nguyễn Ngân G- Sinh ngày 07/12/2008, cháu Nông Nguyễn Ngân A - Sinh ngày 13/9/2013. Giao cả 02 con chung là cháu Nông Nguyễn Ngân G, Nông Nguyễn Ngân A cho chị Nguyễn Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị S không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi chị S có đơn yêu cầu hoặc có sự thay đổi về người trực tiếp nuôi con.

Anh Nông Tân V có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

3.Về tài sản chung vợ chồng : Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án xem xét.

4.Về công nợ : Anh chị không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5-Về án phí : Chị Nguyễn Thị S tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị S đã nộp theo biên lai số 0003545 ngày 17/4/2024, tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Chị S còn được nhận lại 150.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0003545 ngày 17/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Chị S đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

III-Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Thẩm phán

(đã ký)

Trần Xuân Thắng

Nơi nhận:
-Các đương sự
-Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp
-Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
-Chi cục thi hành dân dân sự quận HBT
-Lưu hồ sơ.